

Bản án số: **41/2024/HS-ST**

Ngày: 21/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Tuấn Long - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài T, sinh năm 1983; Nơi sinh: Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Hoài C và bà Nguyễn Thị T; Vợ là Phạm Thị N, có 02 con: Lớn 18 tuổi, nhỏ 13 tuổi; Tiền án tiền sự: Không (Danh chỉ bản số 680 lập ngày 19/10/2023 tại Công an quận Long Biên); Bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 10/10/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Chị Lê Thị Hải Y, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn K, xã Y, huyện M, tỉnh H (Vắng mặt).

- Chị Lý Thị H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn K, xã Y, huyện M, tỉnh H (Vắng mặt).

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đô, xã Y, huyện M, tỉnh H (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh H (Vắng mặt).

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh H (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi liên quan:

- Anh Trịnh Kế H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Y (Vắng mặt).

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên ra quyết định tạm giữ hình sự đối với Nguyễn Thành L, Trần Đức T, Trịnh Tuấn A, Trần Đức D về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Trịnh Kế H (Là cậu ruột của Trịnh Tuấn A) đã nhờ Nguyễn Hoài T giúp Tuấn A được tại ngoại và không bị xử lý. Mặc dù không có khả năng làm được việc anh H nhờ nhưng T vẫn đồng ý.

Anh Trần Văn T (Bố đẻ Trần Đức D) nghe thông tin về việc T có khả năng giúp đỡ không bị xử lý trước pháp luật nên đã nhờ H cho gặp T để trao đổi.

Tối ngày 05/10/2023 khi gặp anh H và anh T, T nói anh T chuẩn bị 50.000.000 đồng để chạy án cho Trần Đức D và nói với H sẽ giúp Tuấn A được trả tự do, không bị xử lý hình sự với giá 40.000.000 đồng. Anh T đã đưa cho T 50.000.000 đồng, anh H đã báo lại chị Lê Thị Hải Y (Mẹ đẻ Tuấn A), chị Y đồng ý. Sau đó chị Y nói chuyện với chị Lý Thị H (Mẹ đẻ Trịnh Kế T) về việc T có thể giúp con mình nên chị H nhờ chị Y cho gặp T để nhờ giúp đỡ.

Ngày 06/10/2023 anh T, chị Y, chị H và H gặp T ở quán cafe số 133 phố Trường Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. T yêu cầu anh T, chị H, chị Y đưa 10.000.000 đồng để T đi làm việc với Công an quận Long Biên. Anh T, chị H, chị Y đã đưa cho T 30.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T đưa anh T, chị H, chị Y đến Công an quận Long Biên. Tại cơ quan Công an, T giới thiệu mình là người thân của các cháu đến hỏi thông tin vụ việc và được cơ quan Công an giải thích theo quy định của pháp luật. Khi T cùng mọi người xuống công thì gặp anh Nguyễn Văn V (Bố đẻ Nguyễn Thành L) và anh Trần Văn K (Bố đẻ Trần Đức T). T nói với anh V, anh K về việc T có khả năng chạy án cho các cháu không bị xử lý hình sự và cho số điện thoại của mình.

Sáng ngày 07/10/2023 chị H đưa cho T 50.000.000 đồng, chị Y đưa cho T 40.000.000 đồng, sau đó T đưa anh T, chị H, chị Y đến làm việc tại Công an quận Long Biên. Khi về T hứa hẹn với chị H về việc cháu T sẽ không bị xử lý hình sự.

Do chưa giải quyết được việc của anh T, chị Y như đã thỏa thuận nên T trả lại anh T 50.000.000 đồng, trả lại chị Y 40.000.000 đồng và thông báo cho anh T, chị Y khi nào cần sẽ báo và thu lại số tiền trên.

Chiều ngày 07/10/2023 T hẹn gặp anh V, anh K và yêu cầu mỗi người đưa cho T 10.000.000 đồng. Anh K, anh V đồng ý và đưa cho T 20.000.000 đồng. T nói với anh K, anh V về việc mỗi gia đình chuẩn bị 120.000.000 đồng để chạy án. Đến tối cùng ngày, anh K gọi điện cho T thông báo về việc không lo được tiền và xin T trả lại 10.000.000 đồng nhưng T nói đã làm việc với Cơ quan Công an nên không trả lại. Ngày 08 và 09/10/2023 T hẹn các gia đình đến quán cafe ở phố Trường Lâm. T nói với chị H việc của cháu T đã xong và sẽ không bị xử lý hình sự. Chiều ngày 09/10/2023 anh K, anh V liên hệ với cơ quan Công an và được biết các cháu vẫn đang bị tạm giữ hình sự nên đã trình báo sự việc. Sau đó chị H, chị Y, anh T cũng đến cơ quan Công an trình báo về việc bị T lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSLB ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố Nguyễn Hoài T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hoài T từ 24 đến 28 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 và 5.000.000 đồng; Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 7.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, đơn trình báo, lời khai bị hại, vật chứng thu được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không quen biết ai trong ngành pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Hoài T đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách giới thiệu với các bị hại mình có khả năng giải quyết cho con các bị hại không bị xử lý trước pháp luật. Trong các ngày 06 và 07/10/2023 tại quán cafe phố Trường Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại 100.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Trong một thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 02 hành vi phạm tội nên cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; Đã tích cực tác động đến gia đình bồi thường cho các bị hại toàn bộ tài sản chiếm đoạt; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố đẻ bị cáo là thương binh để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được bồi thường, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Chiếc điện thoại Iphone 6 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Chiếc điện thoại Iphone 7 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 5.000.000 đồng Trịnh Kế H tự nguyện giao nộp cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Xe ô tô Toyota, biển kiểm soát 30F-079.74 không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Hoài T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2023.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng hồng đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.000.000 đồng (Số tiền đã được chuyển vào tài khoản số 3949.0.1048583.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên tại Kho bạc Nhà nước quận Long Biên ngày 25/01/2024).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết về những vấn đề trực tiếp liên quan.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu VP,HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu VP,HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu VP,HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn